Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2010

Số: 05/2010/QĐ-HĐQT

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế chuyển nhượng trái phiếu chuyển đổi SSICB2010 và các vấn đề liên quan

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

Căn cứ:

- *Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn;*
- *Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi SSICB2010 của Hội đồng quản trị;*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế chuyển nhượng trái phiếu chuyển đổi SSICB2010 và các vấn đề liên quan kèm theo Quyết định này.

Quy chế chuyển nhượng trái phiếu chuyển đổi SSICB2010 và các vấn đề liên quan được áp dụng kể từ ngày 26/3/2010.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Bộ phận Quản lý cổ đông và người sở hữu trái phiếu SSICB2010 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch

Nơi nhận:
- *Các thành viên HĐQT*
- *BKS, HĐĐT, BTGĐ*
- *Lưu.*

Nguyễn Duy Hưng

QUY CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI SSICB2010 VÀ CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2010/QĐ-HĐQT ngày 26/3/2010 của Hội đồng Quản trị)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế chuyển nhượng trái phiếu chuyển đổi SSICB2010 và các vấn đề liên quan (sau đây gọi là Quy chế này) quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện việc chuyển nhượng (mua bán, cho, tặng, thừa kế…) trái phiếu chuyển đổi SSICB2010, phong tỏa, giải tỏa trái phiếu SSICB2010, cấp/cấp lại, điều chỉnh các thông tin trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu SSICB2010 và phí áp dụng đối với các hoạt động này.

2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này:
   - Tổ chức, cá nhân sở hữu trái phiếu chuyển đổi SSICB2010;
   - Tổ chức, cá nhân (trong nước và nước ngoài) tham gia chuyển nhượng, phong tỏa, giải tỏa trái phiếu SSICB2010, xin cấp lại, điều chỉnh các thông tin trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu SSICB2010.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc chuyển nhượng, phong tỏa, giải tỏa trái phiếu SSICB2010, xin cấp lại, điều chỉnh thông tin trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu SSICB2010 được thực hiện theo các thủ tục, hồ sơ được quy định tại Quy chế này và phải tuân thủ Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Việc xác nhận chuyển nhượng, phong tỏa, giải tỏa phải do người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thực hiện mới có hiệu lực.
3. Ngày Công ty xác nhận đăng ký chuyển nhượng/phong tỏa/giải tỏa trái phiếu SSICB2010 được coi là ngày giao dịch chính thức của việc chuyển nhượng/phong tỏa/giải tỏa trái phiếu SSICB2010 và là căn cứ để xác định các quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia chuyển nhượng/phong tỏa/giải tỏa theo Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi SSICB2010, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.
4. Việc điều chỉnh, thay đổi các thông tin liên quan đến trái phiếu SSICB2010 của trái chủ phải được thực hiện đồng thời trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu SSICB2010 và Sổ đăng ký người sở hữu trái phiếu SSICB2010 của Công ty.

Điều 3. Định nghĩa

Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

- ***Trái Phiếu***: là trái phiếu chuyển đổi không có bảo đảm của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn, được phát hành với các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2009 của Đại hội đồng cổ đông và Phương án phát hành trái phiếu SSICB2010;
- ***Trái Chủ***: là tổ chức, cá nhân sở hữu một hoặc nhiều Trái Phiếu;
- ***Sổ Đăng Ký Người Sở Hữu Trái Phiếu***: là văn bản và/hoặc tập dữ liệu điện tử được lập và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty để xác nhận và quản lý Trái Chủ;

- ***Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu***: là văn bản do Công ty phát hành, cấp cho Trái Chủ để xác nhận thông tin về việc sở hữu Trái Phiếu;
- ***Nhà đầu tư***: là tổ chức, cá nhân (trong nước và nước ngoài) tham gia chuyển nhượng Trái Phiếu;
- ***Giới hạn chuyển nhượng***: là giới hạn cho phép nhà đầu tư được quyền sở hữu Trái Phiếu của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:
    - Đối với nhà đầu tư trong nước: không giới hạn tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu;
    - Đối với nhà đầu tư nước ngoài: tỷ lệ sở hữu không vượt quá 49% tổng số Trái Phiếu. Nhà đầu tư nước ngoài được xác định theo Điều 1 Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 25/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- ***Người Có Thẩm Quyền***: là người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền để xác nhận chuyển nhượng, phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu theo quy định tại Quy chế này.
- ***Nhân viên SSI***: là nhân viên thuộc Bộ phận Quản lý cổ đông của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn có nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ chuyển nhượng, phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu, cấp/cấp lại/điều chỉnh thông tin trên Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.

Chương II
THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG TRÁI PHIẾU

Điều 3: Trái Chủ chuyển nhượng Trái Phiếu phải trực tiếp (hoặc ủy quyền cho người khác bằng giấy ủy quyền có xác nhận chữ ký của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) làm thủ tục đăng ký chuyển nhượng tại Bộ phận Quản lý cổ đông của Công ty theo mẫu thống nhất do Công ty ban hành.

Điều 4: Người nhận chuyển nhượng Trái Phiếu chỉ được công nhận quyền sở hữu Trái Phiếu khi đã được ghi đầy đủ thông tin vào Sổ Đăng Ký Người Sở Hữu Trái Phiếu. Công ty có trách nhiệm ghi nhận thông tin của người nhận chuyển nhượng vào Sổ Đăng Ký Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho người nhận chuyển nhượng.

Điều 5: Khi chuyển nhượng Trái Phiếu, Trái Chủ chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận về các điều kiện chuyển nhượng (giá cả, phương thức thanh toán, …). Công ty chỉ có trách nhiệm đăng ký lại những thay đổi phát sinh từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu vào Sổ Đăng Ký Người Sở Hữu Trái Phiếu và cấp/điều chỉnh Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Trái Chủ.

Điều 6: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và tất cả các nhân viên của Công ty không được khuyến khích hoặc ngăn cản việc chuyển nhượng Trái Phiếu của Công ty và chỉ được cung cấp các số liệu đã được Hội đồng quản trị cho phép công bố một cách vô tư và trung thực nếu như được yêu cầu.

Điều 7: Nhà đầu tư nước ngoài được khuyến cáo tham khảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với Trái Phiếu được công bố trên website của Công ty (www.ssi.com.vn) trước khi quyết định giao dịch Trái Phiếu.

Điều 8: Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu

STT	Chứng từ	Số lượng	Biểu mẫu	Ghi chú
1	Bản chính Giấy đăng ký chuyển nhượng	01	Phụ lục 01	Nếu một hoặc hai bên là tổ

	Trái Phiếu có chữ ký của bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng			chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền theo pháp luật và có dấu của tổ chức đó
2	Bản sao Hợp đồng mua bán trái phiếu chuyển đổi	01	Phụ lục 02	Do các bên soạn thảo hoặc theo mẫu (Không bắt buộc)
3	Bản chính Tờ khai thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán	01	Phụ lục 03	Áp dụng đối với Trái chủ là cá nhân
4	Bản chính Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu của Trái Chủ chuyển nhượng	01		
5	Bản chính Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu của Trái Chủ nhận chuyển nhượng	01		Nếu người nhận chuyển nhượng cũng đang sở hữu Trái phiếu
6	Bản sao CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân), GCNĐKKD/Giấy phép thành lập (đối với tổ chức) của bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng	01		
8	Chứng từ nộp thuế TNCN tại cơ quan thuế đối với thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là Trái phiếu	01		Áp dụng trong trường hợp cá nhân nhận thừa kế, quà tặng là Trái Phiếu
9	Bản chính Giấy ủy quyền và bản sao CMND/hộ chiếu của người được ủy quyền trong trường hợp các bên không trực tiếp thực hiện việc chuyển nhượng	01		
10	Chứng từ nộp phí chuyển nhượng	01		Bên chuyển nhượng nộp phí chuyển nhượng qua các quầy thu/chi tiền tại SSI hoặc chuyển khoản vào tài khoản của SSI tại Ngân hàng theo hướng dẫn của Nhân viên SSI

Điều 9: **Trình tự, thủ tục xác nhận đăng ký chuyển nhượng, hoàn trả hồ sơ**

1. Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng sau nộp tại Bộ phận Quản lý cổ đông của Công ty đặt tại Hội sở và Chi nhánh tại Hà Nội:

- Chữ ký trên Giấy chuyển nhượng Trái Phiếu:
  + Bên chuyển nhượng: Trái chủ nộp trực tiếp hoặc có xác nhận chữ ký của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
  + Bên nhận chuyển nhượng: không bắt buộc phải đến hoặc xác nhận chữ ký;
  + Giao dịch của Trái chủ là tổ chức thì người ký phải là người đại diện trước pháp luật của tổ chức hoặc người được ủy quyền và trong mọi trường hợp chữ ký phải được đóng dấu.
- Nhân viên SSI có trách nhiệm yêu cầu Trái Chủ cung cấp đầy đủ số điện thoại, số fax, email,… để lưu hồ sơ quản lý Trái Chủ.

2. Sau khi kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng, cấp cho bên nhận chuyển nhượng và/hoặc bên nhận chuyển nhượng Phiếu nhận Hồ sơ (Phụ lục 04)
3. Xử lý, xác nhận hồ sơ đăng ký chuyển nhượng và chuyển trả kết quả cho bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng:

- Bộ phận Quản lý cổ đông có trách nhiệm trình Người Có Thẩm Quyền ký xác nhận Giấy đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu trong ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chuyển nhượng;
- Trong thời hạn 1 ngày làm việc kể từ ngày Người Có Thẩm Quyền xác nhận vào Giấy đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu, Bộ phận Quản lý cổ đông phải cập nhật Sổ Đăng Ký Người Sở Hữu Trái Phiếu và cấp/điều chỉnh Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho các bên;
- Sau thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký chuyển nhượng, Công ty phải hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng, cấp mới hoặc/và điều chỉnh thông tin trên Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng. Trường hợp không chấp nhận chuyển nhượng thì Công ty phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do và thông báo cho người nộp Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng;
- Bên nhận chuyển nhượng và/hoặc bên chuyển nhượng mang theo Phiếu nhận Hồ sơ, CMND hoặc Hộ chiếu khi làm thủ tục chuyển nhượng đến địa điểm đã nộp hồ sơ đăng ký chuyển nhượng hoặc địa điểm khác theo hướng dẫn của Nhân viên SSI để ký nhận và lấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng và/hoặc bên chuyển nhượng không trực tiếp đến nhận thì người nhận thay phải có giấy ủy quyền của bên nhận chuyển nhượng và/hoặc bên chuyển nhượng.

Điều 10: Người Có Thẩm Quyền có quyền từ chối xác nhận Giấy đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu trong các trường hợp:

- Bên nhận chuyển nhượng không đáp ứng được Giới hạn chuyển nhượng;
- Trái Phiếu đang bị phong tỏa theo quy định của Quy chế này mà chưa được giải tỏa;
- Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Chương III
THỦ TỤC CẤP, CẤP LẠI VÀ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Điều 11. Cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

1. Tổ chức, cá nhân mua Trái Phiếu lần đầu từ Công ty hoặc nhận chuyển nhượng từ Trái Chủ sẽ được cấp Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo mẫu do Hội đồng Quản trị phê duyệt và không phải nộp phí.
2. Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu có các thông tin sau:
   - Tên Công ty;
   - Mệnh giá;
   - Thời hạn, lãi suất Trái Phiếu;
   - Tên tổ chức hoặc cá nhân sở hữu Trái Phiếu;
   - Mã số Trái Chủ;
   - Ngày phát hành, ngày đến hạn thanh toán và/hoặc chuyển đổi;
   - Giá chuyển đổi;
   - Chữ ký của người đại diện theo pháp luật.

Điều 12: Hồ sơ đề nghị cấp lại, điều chỉnh thông tin trên Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

1. Trái Chủ yêu cầu cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác phải nộp phí dịch vụ cho Công ty và các hồ sơ sau:
   - Giấy đề nghị cấp lại Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (Phụ lục 05);
   - Đơn cớ mất có xác nhận của cơ quan Công an;

- Bản sao CMND/Hộ chiếu/GCN ĐKKD/Quyết định thành lập;
- Giấy uỷ quyền (nếu có).
- Chứng từ nộp phí dịch vụ bằng tiền mặt qua các quầy thu/chi tiền tại SSI hoặc chuyển khoản vào tài khoản của SSI tại ngân hàng theo hướng dẫn của Nhân viên SSI

Đối với Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu ghi nhận tổng số Trái Phiếu sở hữu từ 100 Trái Phiếu (tương đương với 100.000.000 đồng mệnh giá) trở lên, sau khi Trái Chủ nộp Hồ sơ xin cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, Công ty sẽ đăng thông báo về việc xin cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu trên website www.ssi.com.vn Sau 10 ngày kể từ ngày đăng thông báo, nếu không có yêu cầu phản đối việc xin cấp lại Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu từ bất kỳ tổ chức cá nhân nào, Công ty sẽ cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo yêu cầu của Trái Chủ.

2. Khi có sự thay đổi về các thông tin trên Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đã được cấp, Trái Chủ có trách nhiệm đăng ký thay đổi thông tin với Công ty. Hồ sơ đăng ký thay đổi thông tin bao gồm:
   - Giấy đề nghị thay đổi thông tin người sở hữu trái phiếu (Phụ lục 06);
   - Bản chính Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu;
   - Giấy ủy quyền (nếu có);
   - Các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc thay đổi thông tin.

Điều 13: Trình tự, thủ tục cấp lại/điều chỉnh Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

1. Nhân viên SSI tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ xin cấp lại/điều chỉnh Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, ghi và giao Phiếu nhận Hồ sơ cho người nộp. Trong thời hạn tối đa ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ xin cấp lại/điều chỉnh Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc cấp lại/điều chỉnh Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho Trái Chủ, trừ trường hợp phải công bố thông tin quy định tại Điều 12.
2. Đối với trường hợp cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, mã số Trái Chủ được giữ nguyên theo Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cũ. Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu được cấp lại sẽ thay thế cho Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cũ.
3. Đối với trường hợp điều chỉnh thông tin trên Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, các thông tin thay đổi sẽ được điều chỉnh ở mục “Ghi chú” hoặc đổi Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mới. Việc cấp đổi sẽ thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Chương IV
XÁC NHẬN PHONG TỎA, GIẢI TỎA TRÁI PHIẾU

Điều 14: Xác nhận phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu

1. Trái Chủ có quyền yêu cầu SSI thực hiện việc phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu do mình sở hữu. Người Có Thẩm Quyền được toàn quyền quyết định xác nhận hoặc không xác nhận phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu của Công ty theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2. Trái Phiếu bị phong toả sẽ không được phép chuyển nhượng trong thời hạn phong tỏa và chỉ được giải toả theo đề nghị của người được chỉ định giải tỏa trong Giấy đề nghị phong toả Trái Phiếu.

3. Trái phiếu bị phong tỏa có thể được giải tỏa từng phần.

Điều 15: Phong toả Trái Phiếu

1. Trái Chủ có yêu cầu phong toả Trái Phiếu do mình sở hữu phải nộp hồ sơ yêu cầu phong toả gồm:
   - 02 bản Giấy đề nghị phong toả Trái Phiếu (Phụ lục 07);
   - Bản chính Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu;
   - Giấy ủy quyền (nếu có).
2. Nhân viên SSI tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ xin phong tỏa Trái Phiếu, ghi và giao Phiếu nhận Hồ sơ cho người nộp. Trong thời hạn tối đa ba (3) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ xin phong toả Trái Phiếu, Bộ phận Quản lý cổ đông phải hoàn tất việc phong toả Trái Phiếu và hoàn trả cho người nộp (i) Giấy đề nghị phong toả Trái Phiếu đã có xác nhận của Công ty, (ii) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đã thể hiện nội dung phong toả.
3. Trái Phiếu bị phong toả sẽ được ghi giảm trên mục Trái Phiếu tự do chuyển nhượng và ghi tăng tương ứng trên mục Trái Phiếu hạn chế chuyển nhượng trong Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.

Điều 16: Giải tỏa Trái Phiếu

1. Trái Chủ có yêu cầu giải toả Trái Phiếu đang bị phong toả phải nộp hồ sơ yêu cầu giải toả gồm:
   - 02 bản Giấy đề nghị giải toả Trái Phiếu (Phụ lục 08)
   - Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (bản gốc)
   - Giấy ủy quyền (nếu có).
   - Tài liệu chứng minh đã hoàn tất nghĩa vụ khi yêu cầu phong tỏa Trái phiếu.
2. Trái Phiếu được giải toả sẽ được ghi giảm trên mục Trái Phiếu hạn chế chuyển nhượng và ghi tăng tương ứng trên mục Trái Phiếu tự do chuyển nhượng trong Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu.
3. Trình tự giải toả Trái Phiếu được thực hiện tương tự quy định tại Điều 15.2 của Quy chế này.

Chương IV
QUY ĐỊNH VỀ PHÍ

Điều 17: Phí đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu là 100.000 đồng cho một lần chuyển nhượng.

Trái Chủ chuyển nhượng có trách nhiệm nộp phí đăng ký chuyển nhượng và nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán (nếu là cá nhân) khi nộp Giấy đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu cho bộ phận quản lý cổ đông.

Điều 16: Phí cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu huỷ dưới hình thức khác là 200.000 đồng.

Điều 17: Không thu phí xác nhận phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu.

Chương IV
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 18: Bộ phận Quản lý cổ đông có trách nhiệm báo cáo định kỳ với Chủ tịch Hội đồng quản trị mỗi tháng một lần vào ngày làm việc cuối cùng của tháng về tình hình chuyển nhượng Trái Phiếu của Công ty và cập nhật tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với Trái Phiếu vào ngày làm việc đầu tiên hàng tuần trên website của Công ty.

Điều 19: Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan đến việc quản lý Trái phiếu chưa được quy định tại Quy chế này.

Điều 20: Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/3/2010. Quy chế được thông báo công khai tại Công ty và lưu tại website của Công ty. Hội đồng quản trị có thể sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với chính sách của công ty trong từng giai đoạn cụ thể.

TP. HCM, ngày 26 tháng 3 năm 2010
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Nguyễn Duy Hưng